

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HS-ST
Ngày 18- 6- 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Nga.

2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị An - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2019/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo **Ngô Văn M**, sinh năm 1980; nơi ĐKKHKT: Thôn 2, xã Th, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Bút Phong, xã L, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Ngô Văn Q (đã chết) và bà Đặng Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 21/10/2005, Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 24/5/2011, Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tạm giữ ngày 08/4/2019, tạm giam ngày 11/4/2019. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Phạm Đại Vương - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Phạm Khắc D, sinh năm 1992; trú tại: Tổ 2, thị trấn Q, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

- Anh Vũ Văn Th1, sinh năm 1980; trú tại: Tổ 1, thị trấn Q, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ, ngày 08 tháng 4 năm 2019, Ngô Văn M sinh năm 1980, nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đến khu vực đường Tr thuộc tổ 3, thị trấn Q, huyện Kim Bảng tìm mua ma túy về sử dụng. M đi bộ và gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm đang đứng ở ven đường, M nói: "Có hàng không để cho tôi quả hai trăm". Người đàn ông nói: "Đưa tiền đây". M lấy 200.000 đồng đưa cho người đàn ông và người đó nói: "Đứng đây đợi". Khoảng 30 phút sau, người đàn ông quay lại và đưa cho M một gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, M cầm và cất vào túi quần bên trái phía trước thì bị Công an huyện Kim Bảng bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên trái phía trước của Ngô Văn M 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng đục, niêm phong ký hiệu QT01; một điện thoại di động Nokia màu xanh đen, niêm phong ký hiệu QT02. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Văn M, không thu giữ đồ vật, tài sản, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 76/PC09-MT ngày 11/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,121gam, loại Heroine.

Về nguồn gốc số Heroine: Ngô Văn M khai nhận mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, đứng ở đường Tr thuộc tổ 3, thị trấn Q, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Ngô Văn M không biết họ tên, tuổi, địa chỉ và không nhớ đặc điểm của người bán nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh, xử lý.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSKB ngày 17/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố Ngô Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Ngô Văn M từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 08/4/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 76/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả QT01. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh đen, đã qua sử dụng. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí và quyền kháng cáo. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, ý kiến của người bào chữa, bị cáo không bổ sung, tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo Ngô Văn M thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của những người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 08/4/2019, tại đường Tr thuộc tổ 3, thị trấn Q, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, Ngô Văn M cất giữ trái phép 0,121 gam Heroine tại túi quần bên trái phía trước, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam bắt quả tang. Hành vi đó của Ngô Văn M đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chất ma túy không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm. Xét về mặt chủ quan của tội phạm, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, biết rõ hành vi cất giữ 0,121gam Heroine trong túi quần bên trái phía trước đang mặc mục đích để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của Viện kiểm sát, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và phòng chống tội phạm chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu nhưng bị cáo có nhân thân xấu.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng...hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Ngô Văn M khai nhận mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi đứng ở đường Tr thuộc tổ 3, thị trấn Q, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Do bị cáo không biết họ tên, tuổi, địa chỉ và không nhớ đặc điểm nhận dạng của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 76/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy; 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh đen, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Ngô Văn M không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo theo quy định Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 của Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Văn M 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 08/4/2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 76/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01. Trả lại cho Ngô Văn M 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh đen, đã qua sử dụng (Tình trạng, đặc điểm các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Kim Bảng với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 20/5/2019).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Ngô Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt

